

Krông Nô, ngày 26 tháng 10 năm 2022

**Tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến 2025
trên địa bàn huyện Krông Nô (đến ngày 25/10/2022)**

Trong bối cảnh năm đầu kỳ thực hiện Chương trình, các quy định, hướng dẫn, định mức của Trung ương chậm ban hành. Mặc dù huyện đã chủ động giao nhiệm vụ, chỉ tiêu và kế hoạch vốn cho các đơn vị, địa phương nhưng quá trình thực hiện còn rất lúng túng. UBND tỉnh chậm chưa phê duyệt danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì các dự án đang tập trung xây dựng kế hoạch, chuẩn bị hồ sơ thực hiện các nhiệm vụ được giao, một số dự án, nội dung chưa có định mức nên chưa phê duyệt, tổ chức thực hiện.

1. Quá trình triển khai các văn bản của Trung ương, tỉnh và việc ban hành các văn bản, kế hoạch thực hiện trên địa bàn huyện

- Ngày 11/11/2021, Ban Thường vụ Huyện ủy Krông Nô đã ban hành Kế hoạch số 44-KH/HU về thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XII về nâng cao đời sống vật chất - tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện

Krông Nô giai đoạn 2021 – 2025. Theo đó, những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đã bao hàm, bám sát Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 được phê duyệt tại Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội và Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ngày 25/3/2022, UBND huyện đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 (Quyết định số 975/QĐ-UBND), ban hành Quy chế làm việc Ban chỉ đạo và thành lập 03 tổ công tác, giúp việc thực hiện 03 Chương trình MTQG.

- Ngày 18/8/2022, Ban chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 huyện Krông Nô ban hành Quyết định số 2281/QĐ-BCĐ thành lập Tổ công tác Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến 2025.

- HĐND huyện, UBND huyện đã xem xét, ban hành các văn bản giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2022, gồm:

+ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của HĐND huyện về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

+ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của HĐND huyện về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện;

+ Quyết định số 2184 /QĐ-UBND, ngày 02 tháng 8 năm 2022 của UBND Về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

+ Quyết định số 2185/QĐ-UBND, ngày 02 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện năm 2022;

+ Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của HĐND huyện về việc điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Krông Nô;

+ Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của HĐND huyện về việc điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Krông Nô;

+ Quyết định số 2350 /QĐ-UBND, ngày 29 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Về việc điều chỉnh khoản II, Điều 1 Quyết định số 2184/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Krông Nô về việc giao mục tiêu, nhiệm

vụ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Krông Nô;

+ Quyết định số 2352/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Về việc điều chỉnh khoản II, Điều 1 tại Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2022 của UBND huyện Krông Nô về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2022;

- Ngày 17/8/2022, UBND huyện tổ chức cuộc họp hướng dẫn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 trên địa bàn huyện. Cuộc họp do đồng chí Bùi Ngọc Sơn – Chủ tịch UBND huyện chủ trì; đồng chí Trần Đăng Ánh – Phó Chủ tịch UBND huyện đồng chủ trì; tham dự có các đồng chí là Thủ trưởng các phòng, ban, thuộc huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn Đắk Mâm.

- Phòng Dân tộc đã tổ chức các cuộc làm việc với các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các dự án, tiểu dự án (Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Phòng Văn hóa – Thông tin, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, xã, thị trấn...) để hướng dẫn xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch năm 2022.

2. Kết quả phân bổ vốn ĐTPT giai đoạn 2021-2025, dự toán vốn ngân sách nhà nước năm 2022

2.1. Phân bổ vốn giai đoạn 2021 – 2025

Tổng vốn 73.211 triệu đồng (vốn ĐTPT).

Trong đó:

+ Trung ương: 72.579 triệu đồng.

+ Địa phương: 632 triệu đồng (NS tỉnh: 190 triệu đồng, NS huyện: 260, NS xã 182 triệu đồng).

2.2. Phân bổ dự toán vốn ngân sách năm 2022

Tổng vốn 30.606 triệu đồng, trong đó: Trung ương: 29.402 triệu đồng (ĐTPT: 22.526 triệu đồng, SN: 6.876 triệu đồng); địa phương: 1.204 triệu đồng, gồm: đầu tư phát triển: 144 triệu đồng (NS tỉnh: 43 triệu đồng, NS xã 101 triệu đồng), Sự nghiệp: 1.060 triệu đồng (NS tỉnh: 318 triệu đồng, NS huyện: 742 triệu đồng).

Phân bổ cụ thể từng dự án như sau:

- Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt. Vốn phân bổ 5.279 triệu đồng, trong đó: Trung ương 5.135 triệu đồng (ĐTPT: 4.775 triệu đồng, SN: 360 triệu đồng; địa phương: 144 triệu đồng, ĐTPT: 144 triệu đồng (NS tỉnh: 43 triệu đồng, NS xã: 101 triệu đồng).

- Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết. Vốn phân bổ 8.600 triệu đồng, trong đó: Trung ương: 8.600 triệu đồng (ĐTPT: 8.600 triệu đồng).

- Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá. Vốn phân bổ 1.695 triệu đồng, trong đó: trung ương 1.638 triệu đồng (Vốn SN: 1.638 triệu đồng), địa phương: 57 triệu đồng, Vốn SN: 57 triệu đồng (NS tỉnh: 17 triệu đồng, NS huyện: 40 triệu đồng).

- Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc. Vốn phân bổ 9.649 trong đó: trung ương 9.649 triệu đồng (vốn ĐTPT 9130 triệu đồng, vốn SN : 519 triệu đồng).

- Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Vốn phân bổ 2.162 triệu đồng, trong đó: trung ương 1.629 triệu đồng (vốn SN: 1.629 triệu đồng), Vốn địa phương: 533 triệu đồng, trong đó vốn SN: 533 triệu đồng (NS tỉnh: 160 triệu đồng, NS huyện: 373 triệu đồng)

- Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch. Vốn phân bổ: 351 triệu đồng, trong đó: trung ương 118 triệu đồng (VSN: 118 triệu đồng), vốn địa phương: 233 triệu đồng, vốn SN 233 triệu đồng (NS tỉnh : 70, NS huyện 163 triệu đồng).

- Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. Vốn phân bổ: 335 triệu đồng trong đó trung ương: 143 triệu đồng (VSN: 143 triệu đồng), vốn địa phương: 192 triệu đồng (NS tỉnh: 58 triệu đồng, NS huyện: 134 triệu đồng).

- Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em. Vốn phân bổ 441 triệu đồng, trong đó trung ương: 441 triệu đồng (vốn SN: 441 triệu đồng).

- Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn. Vốn phân bổ: 1.946 triệu đồng, trong đó trung ương: 1.931 triệu đồng (vốn SN: 1.931 triệu đồng), vốn địa phương: 15 triệu đồng, vốn SN: 15 triệu đồng (NS tỉnh: 5 triệu đồng, NS huyện: 10 triệu đồng).

- Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình. Vốn phân bổ: 148 triệu đồng, trong đó trung ương: 118 triệu đồng (vốn ĐTPT: 21 triệu đồng, vốn SN: 97 triệu đồng), vốn địa phương: 30 triệu đồng, vốn SN: 30 triệu đồng (NS tỉnh: 8 triệu đồng, huyện 22 triệu đồng).

3. Tiến độ thực hiện và giải ngân

- Chủ yếu đang hoàn thiện hồ sơ, chờ các định mức của Trung ương.

- Dự kiến kết quả giải ngân nguồn vốn đến hết ngày 31/12/2022: **25.056 /31.406 (80%)**.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị

1. Khó khăn, vướng mắc

- Hiện nay Trung ương chưa ban hành định mức đối với một số nội dung, dự án (Dự án 1, Tiểu dự án 2 của Dự án 3 và Tiểu dự án 1 của Dự án 9) do đó chưa đủ căn cứ triển khai thực hiện.

- Để thực hiện Tiểu dự án 4 của Dự án 5 (Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp), tại Điểm a, Khoản 1, Điều 52, Thông tư 02/2022/TT-UBND quy định: *“Ủy ban Dân tộc xây dựng và ban hành Khung Chương trình đào tạo, Bộ tài liệu đào tạo kết hợp với xây dựng và vận hành Kho học liệu điện tử, Hệ thống quản lý học tập điện tử để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở thực hiện Chương trình”*. Nhưng, đến nay Khung Chương trình đào tạo cho cộng đồng và cán bộ cơ sở thực hiện Chương trình chưa được ban hành, địa phương lúng túng trong triển khai thực hiện.

- Đối với Tiểu dự án 1 của Dự án 9 (Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù), huyện Krông Nô không có dân tộc có khó khăn đặc thù, theo Quyết định 1719/QĐ-TTg quy định Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế đối với các hộ dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn như sau: *“Hỗ trợ đầu tư có thu hồi vốn theo hộ hoặc cộng đồng chăn nuôi, phát triển sản xuất thông qua vay vốn tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi đặc biệt. Trường hợp xác định vật nuôi hoặc cây trồng khác phù hợp với địa phương, thực hiện đầu tư và tính quy đổi giá trị từ bò hoặc gà, nhưng tổng kinh phí hỗ trợ/hộ không thay đổi so với hạn mức được giao”*. Tuy nhiên, đến nay chưa có hướng dẫn cách thức thực hiện, định mức cụ thể về nội dung này nên địa phương chưa thể triển khai thực hiện.

- Danh mục dự án đầu tư của Chương trình đã được phê duyệt, nhưng phải điều chỉnh, bổ sung một số dự án do có 08 dự án nhà văn hóa thôn, buôn không được phê duyệt tại Dự án 4, chuyển qua Dự án 6 để thực hiện, điều này sẽ ảnh hưởng tiến độ thực hiện Chương trình, do đã bố trí vốn năm 2022 cho một số nhà văn hóa.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị các sở, ngành, UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương sớm ban hành định mức, hướng dẫn đối với Dự án 1, Tiểu dự án 2 của Dự án 3 và Tiểu dự án 1 của Dự án 9.

- Đề nghị Ủy ban Dân tộc sớm ban hành Khung Chương trình đào tạo cho cộng đồng và cán bộ cơ sở thực hiện Chương trình, Ban Dân tộc sớm trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện Tiểu dự án 4 của Dự án 5.

- Để bảo đảm tiến độ giải ngân, tạo điều kiện cho người dân sớm thụ hưởng chính sách, đề nghị Các đơn vị được giao vốn thực hiện Chương trình, UBND xã, thị trấn trình phê duyệt trước những nội dung, đối tượng đã rõ, đã đảm bảo các điều kiện thụ hưởng theo quy định với tinh thần “dễ làm trước, khó làm sau, làm ngay những việc đã chắc đúng”, vừa làm vừa tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có), vừa rút kinh nghiệm, không chờ phê duyệt toàn bộ đối tượng mới triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lãnh đạo, CC, VC Phòng DT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Ngân Thanh Hải